

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **159/2023/DS-ST**

Ngày: 22/5/2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ánh Hồng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Hoa Kiều**;

2. Ông **Trần Văn Bé Ba**;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 107/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-DS ngày 25/4/2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông **Đỗ Trường E**, sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Ông **Mai Thanh F**, sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp D, xã C, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải, nguyên đơn ông Đỗ Trường E trình bày:** Do quen biết là anh em cột chèo nên ông có cho ông Mai Thanh F mượn tiền nhiều lần. Đến ngày 20/01/2022 ông F có viết biên nhận 180.000.000 đồng nhưng từ ngày viết biên nhận, ông F không trả tiền cho ông. Đến ngày 10/5/2022 ông F và ông E kết toán tiền thì ông F thống nhất nợ ông E 200.000.000 đồng và có viết biên nhận lại, thỏa thuận lãi suất là 2%/tháng, sau 03 tháng sẽ trả hết nợ. Từ ngày viết lại biên nhận nợ đến nay, ông F không trả khoản tiền nào cho ông E. Trước đây do nhớ nhầm nên ông khởi kiện 02 biên nhận là 380.000.000 đồng, nay ông E khẳng định chỉ khởi kiện biên nhận ngày 20/5/2022 đối với số tiền 200.000.000 đồng, không khởi kiện đối với số tiền 180.000.000 đồng ngày 20/01/2022.

Nay ông Đỗ Trường E khởi kiện ông Mai Thanh F yêu cầu trả số tiền 200.000.000 đồng, lãi tính từ ngày 20/5/2022 đến ngày xét xử tạm tính 20/5/2023 là 1,66%/tháng x 12 tháng = 39.840.000 đồng. Tổng vốn lại là 239.840.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Mai Thanh F trình bày: Ông thừa nhận có viết giấy nợ và thống nhất có nợ ông Đỗ Trường E số tiền là 200.000.000 đồng, thống nhất về việc ông E tính tiền lãi là 39.840.000 đồng. Ông đồng ý trả nợ cho ông E nhưng xin trả dần hàng tháng là 5.000.000 đồng đến khi hết số nợ trên vì do sức khỏe yếu, không còn lao động được như trước.

* **Tại phiên tòa**, ông Đỗ Trường E rút một phần yêu cầu đối với biên nhận ngày 20/01/2022, ông chỉ khởi kiện ông Mai Thanh F đối với biên nhận nợ ngày 20/5/2022 là 200.000.000 đồng, lãi là 39.840.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi 239.840.000. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Mai Thanh F thống nhất nợ vốn và lãi của ông Đỗ Trường E là 239.840.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn ông xin trả dần hàng tháng là 5.000.000 đồng đến khi hết số nợ trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Trường E kiện ông Mai Thanh F phải thực hiện nghĩa vụ trả cho ông số tiền vốn 200.000.000 đồng và lãi suất nên xác định quan hệ tranh chấp là “Hợp đồng vay tài sản” tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A.

[2] Qua lời trình bày tại phiên tòa và căn cứ vào các biên bản hòa giải, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa ông E và ông F có thỏa thuận vay mượn tiền nhiều lần, cụ thể ngày 20/01/2022 các bên tất toán chốt số nợ là 180.000.000 đồng, sau đó ông F có trả, có mượn lại và tiếp sau đó các bên có tính toán tiền nợ ngày 20/5/2022 là 200.000.000 đồng, có lãi suất là 2%/tháng, thời hạn trả là 03 tháng, có viết biên nhận và ký tên. Tuy nhiên đến thời hạn trả nợ cho ông E, ông F không thực hiện việc trả tiền, cố tình tránh né nên đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Nay ông E khởi kiện yêu cầu ông Mai Thanh F phải trả số tiền 200.000.000 đồng và lãi suất 1,66%/tháng tính từ ngày 20/5/2022 đến khi Tòa xét xử là 12 tháng = 39.840.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với ông Mai Thanh F trình bày: Ông thống nhất với ông E về số tiền vốn theo biên nhận ngày 20/5/2022 và lãi suất là 39.840.000 đồng, ông xin trả dần hàng tháng là 5.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ, tại phiên tòa ông Đỗ Trường

E không đồng ý cho ông F trả dần vì số tiền này đã lâu, việc không trả tiền như thoả thuận gây thiệt thòi cho ông, còn thách thức ông đi khởi kiện, nay ông không đồng ý cho ông F trả dần. Lời trình bày của ông F không có cơ sở, bởi số tiền vay mượn này đã lâu, ông F không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng thoả thuận nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu trả dần của ông, buộc ông F phải trả cho ông E vốn và lãi là 239.840.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn tiền tạm ứng án phí. Bị đơn ông Mai Thanh F phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Trường E.

1. Buộc ông Mai Thanh F có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Trường E số tiền 200.000.000 đồng, tiền lãi là 39.840.000 đồng. Tổng cộng 239.840.000 đồng (hai trăm ba chín ngàn tám trăm bốn mươi đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp ông F chậm thi hành án số tiền nêu trên cho ông E thì phải trả cho ông E tiền lãi tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Trường E đối với biên nhận ngày 20/01/2022 số tiền 180.000.000 đồng (một trăm tám mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Ông Mai Thanh F phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.992.000 đồng (mười một triệu chín trăm chín mươi hai triệu đồng).

Hoàn lại cho ông Đỗ Trường E số tiền tạm ứng án phí 10.484.000 đồng (Mười triệu bốn trăm tám mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu số 0025761 ngày 15/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDTTG.
- VKSNDHCG.
- Chi cục THADSHCG.
- Các đương sự.
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng